

Số: /KH-UBND

Chợ Đồn, ngày tháng 8 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Tiêm chủng mở rộng trên địa bàn huyện Chợ Đồn năm 2024**

**I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

- Luật Phòng, chống bệnh Truyền nhiễm số 03/2007/QH12 ngày 21/11/2007;
- Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng; Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng;
- Nghị quyết số 104/NQ-CP ngày 15/8/2022 của Chính phủ về lộ trình tăng số lượng vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng giai đoạn 2022 - 2030;
- Quyết định số 1596/QĐ-BYT ngày 10/6/2024 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch tiêm chủng mở rộng 2024.
- Kế hoạch số 475/KH-UBND ngày 11/7/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về Kế hoạch Tiêm chủng mở rộng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024.

**II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG NĂM 2023**

**1. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu**

**Bảng 1:** Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu năm 2023

TT	Mục tiêu	Chỉ tiêu	Kết quả	Nhận xét
1	Không để bại liệt quay trở lại	Không	Không	Đạt
2	Duy trì thành quả loại trừ uốn ván sơ sinh (UVSS)	100% xã đạt	100% xã đạt	Đạt
3	Tỷ lệ tiêm vắc xin Viêm gan B sơ sinh < 24h	≥ 80%	84%	Đạt
4	Tỷ lệ tiêm vắc xin phòng Lao	≥ 90%	100%	Đạt
5	Tỷ lệ tiêm vắc xin DPT - VGB - Hib 3	≥ 90%	44,5%	Không đạt
6	Tỷ lệ uống vắc xin bại liệt (bOPV) lần 3	≥ 90%	72,4%	Không đạt
7	Tỷ lệ tiêm vắc xin phòng Sởi	≥ 90%	74%	Không đạt
8	Tỷ lệ tiêm vắc xin bại liệt (IPV) lần 2	≥ 90%	89,1%	Không đạt
9	Tỷ lệ tiêm vắc xin Sởi -	≥ 95%	89%	Không

	Rubella			đạt
10	Tỷ lệ tiêm vắc xin Bạch hầu - Ho gà - Uốn ván (DPT)	$\geq 80\%$	49%	Không đạt
11	Tỷ lệ tiêm vắc xin Viêm não Nhật Bản	$\geq 90\%$	99%	Đạt
12	Tỷ lệ phụ nữ có thai được tiêm đủ mũi vắc xin uốn ván	$\geq 85\%$	97%	Đạt
13	Tỷ lệ mắc Sởi	$\leq 5/100.000$ dân	0 ca	Đạt
14	Tỷ lệ mắc Bạch hầu	$\leq 0.05/100.000$ dân	0 ca	Đạt
15	Tỷ lệ mắc Ho gà	$\leq 1/100.000$ dân	0 ca	Đạt

Tỷ lệ tiêm chủng cho trẻ em dưới 1 tuổi có 3 loại vắc xin không đạt là vắc xin Viêm gan B sơ sinh < 24h, DPT-VGB-Hib 3, vắc xin bại liệt (bOPV) lần 3, vắc xin bại liệt (IPV) lần 2, Sởi -Rubella chưa đạt do thiếu nguồn cung ứng vắc xin từ trung ương.

## 2. Các hoạt động đã triển khai

### 2.1. Cung ứng vắc xin:

Thực hiện dự trữ nhu cầu vắc xin năm 2023 gửi Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Kạn tổng hợp theo quy định, dự trữ 02 tháng/lần nhu cầu vắc xin gửi Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Kạn theo văn bản chỉ đạo của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Kạn; vắc xin được tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản và cấp phát theo đúng quy định.

2.2. Duy trì, tăng cường hệ thống dây truyền lạnh: Trung tâm Y tế huyện Chợ Đồn có phòng Dây truyền lạnh đạt tiêu chuẩn GSP.

2.3. Chỉ đạo, giám sát, hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật, đào tạo, tập huấn: Sở Y tế thường xuyên chỉ đạo Trung tâm Y tế huyện Chợ Đồn tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát về hoạt động tiêm chủng; thường xuyên, tiêm chủng bổ sung, vận chuyển bảo quản vắc xin, an toàn tiêm chủng, giám sát các bệnh trong TCMR theo quy định.

### 2.4. Chuẩn bị cho triển khai vắc xin mới trong TCMR:

- Theo lộ trình của Chính phủ, vắc xin phòng bệnh tiêu chảy do vi rút Rota (vắc xin Rota), vắc xin Phế cầu và vắc xin phòng Ung thư cổ tử cung (vắc xin HPV) sẽ được bổ sung vào Chương trình TCMR theo Nghị quyết số 104/NQ-CP ngày 15/8/2022 của Chính phủ về lộ trình tăng số lượng vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng giai đoạn 2022 - 2030.

- Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn đã giao Trung tâm Y tế huyện Chợ Đồn hướng dẫn các xã, thị trấn rà soát đối tượng và đăng ký nhu cầu vắc xin gửi Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Kạn.

## 3. Một số khó khăn, tồn tại và nguyên nhân

### 3.1. Khó khăn, tồn tại:

- Một số trẻ dưới 1 tuổi chưa được tiêm đúng lịch và đủ mũi các vắc xin, tỷ lệ tiêm chủng của các loại vắc xin là vắc xin Viêm gan B sơ sinh < 24h, DPT-VGB-Hib 3, vắc xin bại liệt (bOPV) lần 3, vắc xin bại liệt (IPV) lần 2, Sởi - Rubella không đạt chỉ tiêu đề ra.

- Nhân sự làm công tác tiêm chủng tuyến y tế cơ sở có thay đổi nên ảnh hưởng đến triển khai các hoạt động tiêm chủng mở rộng tại Trạm Y tế.

### 3.2. Nguyên nhân:

- Do thiếu vắc xin từ nguồn cung ứng của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương.

- Do luân chuyển vị trí việc làm, tuyển dụng viên chức mới, viên chức luân chuyển công tác, nghỉ hưu theo chế độ.

## III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG NĂM 2024

### 1. Mục tiêu

#### 1.1. Mục tiêu chung:

Duy trì thanh toán bại liệt, loại trừ bệnh uốn ván sơ sinh. Hạn chế thấp nhất số mắc/chết do các bệnh truyền nhiễm trong tiêm chủng mở rộng củng cố và nâng cao chất lượng hệ thống tiêm chủng.

#### 1.2. Mục tiêu cụ thể:

- Cung ứng đầy đủ vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng.

- Duy trì thành quả và nâng cao hiệu quả công tác tiêm chủng mở rộng.

- Triển khai các vắc xin mới trong tiêm chủng mở rộng (vắc xin Rota, Td) khi có hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Kạn và khi được cấp vắc xin.

### 2. Chỉ tiêu chuyên môn

- Đạt tỷ lệ tiêm chủng các vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng, cụ thể theo chỉ tiêu tại Bảng 2.

- Đạt chỉ tiêu giám sát bệnh có vắc xin phòng bệnh trong Chương trình TCMR, cụ thể theo chỉ tiêu tại Bảng 3.

**Bảng 2:** Chỉ tiêu tiêm chủng vắc xin TCMR năm 2024

TT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu năm 2023	Chỉ tiêu năm 2024
1	Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin cho trẻ em dưới 1 tuổi (Lao, Bạch hầu, Ho gà, Uốn ván, VGB, Hib, Bại liệt uống, Sởi)	≥ 90%	≥ 90%
2	Tỷ lệ tiêm vắc xin Viêm gan B sơ sinh trong vòng 24 giờ	≥ 80%	≥ 90%
3	Tỷ lệ tiêm vắc xin Uốn ván 2 cho phụ nữ có thai	≥ 85%	≥ 90%
4	Tỷ lệ tiêm vắc xin Viêm não Nhật Bản	≥ 90%	≥ 90%

5	Tỷ lệ tiêm vắc xin Sởi-Rubella	≥ 95%	≥ 90%
6	Tỷ lệ tiêm vắc xin Bạch hầu-Ho gà-Uốn ván (DPT)	≥ 80%	≥ 90%
7	Tỷ lệ tiêm vắc xin Td cho trẻ 7 tuổi tại vùng triển khai	-	≥90%
8	Tỷ lệ tiêm vắc xin Bại liệt ( IPV)	≥ 90%	≥ 90%
9	Tỷ lệ uống vắc xin Rota tại vùng triển khai	-	≥ 90%

*\*Ghi chú: Năm 2023 chưa triển khai tiêm vắc xin Td và uống vắc xin Rota tại huyện Chợ Đồn.*

**Bảng 3:** Chỉ tiêu giám sát bệnh trong TCMR năm 2024

TT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu năm 2023	Chỉ tiêu năm 2024
1	Vì rút bại liệt hoang dại	0 trường hợp	0 trường hợp
2	100% xã đạt tiêu chuẩn loại trừ Uốn ván sơ sinh	100% xã đạt	100% xã đạt
3	Tỷ lệ mắc Sởi	≤ 5/100.000 người	≤ 5/100.000 người
4	Tỷ lệ mắc Bạch Hầu	≤ 0,05/100.000 người	≤ 0,1/100.000 người
5	Tỷ lệ mắc Ho gà	≤ 1/100.000 người	≤ 1/100.000 người
6	Ca liệt mềm cấp được điều tra và lấy mẫu	≥ 1/100.000 trẻ dưới 15 tuổi	≥ 1/100.000 trẻ dưới 15 tuổi
7	Ca nghi sởi/Rubella được điều tra và lấy mẫu xét nghiệm	≥ 2/100.000 dân trên phạm vi xã	≥ 2/100.000 dân trên phạm vi xã
8	Số ca chết sơ sinh được điều tra	≥ 2/1.000 trẻ đẻ sống	≥ 2/1.000 trẻ đẻ sống

### 3. Phạm vi, thời gian triển khai

- Phạm vi triển khai: Trên địa bàn toàn huyện Chợ Đồn.
- Thời gian triển khai: Tiếp tục thực hiện hết năm 2024.

### 4. Đối tượng và số lượng vắc xin

#### 4.1. Đối tượng:

Căn cứ văn bản đăng ký đối tượng của 20 xã, thị trấn, đối tượng thuộc Chương trình tiêm chủng mở rộng năm 2024 như sau:

- Trẻ em: 573 trẻ em;
- Phụ nữ có thai: 471 người.

#### 4.2. Số lượng vắc xin:

Nhu cầu vắc xin được ước tính trên cơ sở đăng ký nhu cầu của 20 xã, thị trấn (bao gồm số vắc xin để tiêm bù mũi cho những đối tượng thuộc Chương trình TCMR năm 2023 chưa được tiêm chủng đủ mũi, đối tượng của năm 2024 và dự trữ trong 6 tháng đầu năm 2025 theo quy định tại khoản 1 Điều 7, Nghị định số 104/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng).

**Bảng 4:** Nhu cầu vắc xin năm 2024

<b>TT</b>	<b>Loại vắc xin</b>	<b>Nhu cầu năm 2024 (liều)</b>
1	Viêm gan B sơ sinh (VGB)	600
2	Lao (BCG)	2800
3	DPT - VGB - Hib	1679
4	Bại liệt uống (OPV)	3860
5	Bại liệt tiêm (IPV)	2300
6	Sởi	2040
7	Sởi - Rubella	2070
8	Viêm não Nhật Bản (liều 0,5ml)	2285
9	Uốn ván (VAT)	2440
10	DPT	3820
11	Rota	1172

## **5. Các hoạt động đã và đang triển khai**

### *5.1. Rà soát xây dựng các quy định, hướng dẫn về công tác tiêm chủng*

- Nội dung hoạt động: Hướng dẫn thi hành các quy định, hướng dẫn về công tác tiêm chủng.

- Thời gian thực hiện: Tiếp tục thực hiện hết năm 2024.

### *5.2. Tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc xin*

- Nội dung hoạt động:

+ Tiếp nhận vắc xin từ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật và bảo quản vắc xin tại kho tuyến huyện.

+ Cấp phát vắc xin cho tuyến xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Tiếp tục thực hiện hết năm 2024.

### *5.3. Triển khai kế hoạch sử dụng vắc xin trong TCMR đảm bảo tiêm chủng an toàn và đạt tiến độ*

- Nội dung hoạt động: Tổ chức tiêm chủng các loại vắc xin trong tiêm chủng mở rộng đạt chỉ tiêu và an toàn, hiệu quả; tổ chức tiêm vắc xin viêm gan B sơ sinh tại Trung tâm Y tế, Trạm Y tế, tổ chức tiêm chủng thường xuyên ít nhất 2 lần/tháng, thực hiện tiêm vét ngay trong tháng, triển khai tiêm vét, tiêm bù các vắc xin trong TCMR cho đối tượng chưa tiêm chủng hoặc chưa tiêm chủng đủ mũi.

- Thời gian thực hiện: Tiếp tục thực hiện hết năm 2024.

### *5.4. Tăng cường giám sát các bệnh có vắc xin trong TCMR*

- Nội dung hoạt động: Duy trì giám sát các bệnh có vắc xin trong TCMR. Điều tra ca bệnh, lấy mẫu bệnh phẩm theo quy định đối với trường hợp liệt mềm

cấp, nghi sởi, rubella, chết sơ sinh, nghi uốn ván sơ sinh tại các cơ sở y tế và cộng đồng đạt chỉ tiêu đề ra; lồng ghép giám sát phát hiện các bệnh trong TCMR.

- Thời gian thực hiện: Tiếp tục thực hiện hết năm 2024.

*5.5. Tăng cường an toàn tiêm chủng, theo dõi phản ứng sau tiêm chủng, kiểm tra giám sát hoạt động tiêm chủng*

- Nội dung hoạt động:

+ Duy trì hệ thống giám sát phản ứng sau tiêm chủng các loại vắc xin trong TCMR; Tổ chức các lớp tập huấn và tập huấn lại cho cán bộ làm công tác TCMR các tuyến về thực hiện tiêm chủng an toàn, giám sát, phát hiện, điều tra các trường hợp tai biến sau tiêm chủng.

+ Thực hiện việc theo dõi, báo cáo, điều tra và tổ chức họp Hội đồng tư vấn chuyên môn đánh giá nguyên nhân tai biến nặng trong quá trình sử dụng vắc xin theo quy định.

+ Bồi thường các trường hợp tai biến nặng sau sử dụng vắc xin trong TCMR theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng và Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/2/2024 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016.

+ Triển khai các hoạt động giám sát chủ động và giám sát thường quy hoạt động tiêm chủng theo kế hoạch.

- Thời gian thực hiện: Tiếp tục thực hiện hết năm 2024.

*5.6. Tổ chức thống kê, báo cáo và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý số liệu tiêm chủng*

- Nội dung hoạt động:

+ Tổng hợp báo cáo kết quả TCMR, tình hình hình sử dụng vắc xin và vật tư tiêm chủng hàng tháng, hàng quý, năm theo quy định.

+ Thực hiện cập nhật Hệ thống thông tin tiêm chủng Quốc gia đáp ứng yêu cầu theo quy định.

- Thời gian thực hiện: Tiếp tục thực hiện hết năm 2024

*5.7. Rà soát đối tượng, xác định nhu cầu vắc xin năm 2025*

- Nội dung hoạt động: Thực hiện việc rà soát số lượng trẻ em, phụ nữ có thai thuộc đối tượng của Chương trình TCMR để dự trù số lượng vắc xin, bố trí nguồn nhân lực, xây dựng kế hoạch triển khai TCMR năm 2025.

- Thời gian thực hiện: Tiếp tục thực hiện hết năm 2024.

*5.8. Quản lý, điều hành hoạt động TCMR*

- Nội dung hoạt động: Chỉ đạo thường xuyên và kịp thời, đôn đốc triển khai hoạt động TCMR năm 2024 đảm bảo đạt các chỉ tiêu đề ra; thực hiện kiểm tra, giám sát công tác TCMR tại địa phương.

- Thời gian thực hiện: Tiếp tục thực hiện hết năm 2024.

## **6. Kinh phí thực hiện**

Sử dụng nguồn kinh phí chi cho hoạt động Y tế - Dân số đã cấp cho ngành y tế năm 2024 để triển khai thực hiện.

## **7. Tổ chức thực hiện**

### **7.1. Trung tâm Y tế huyện:**

- Là cơ quan thường trực chịu trách nhiệm toàn diện về việc tham mưu và tổ chức triển khai Kế hoạch tiêm chủng mở rộng năm 2024 trên địa bàn huyện đảm bảo đúng đối tượng, đúng lịch tiêm và đảm bảo các quy trình chuyên môn theo quy định của Bộ Y tế.

- Thường xuyên cập nhật hướng dẫn chuyên môn và bám sát thông tin cung ứng vắc xin tiêm chủng mở rộng của Bộ Y tế, Viện vệ sinh dịch tễ Trung ương, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Kạn kịp thời hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị tổ chức triển khai tiêm chủng.

- Chỉ đạo các Trạm y tế xã, thị trấn thực hiện nhiệm vụ tiêm chủng mở rộng trên địa bàn; triển khai các hoạt động chuyên môn về tiêm chủng theo đúng quy định; đảm bảo an toàn tiêm chủng; cấp cứu, xử trí kịp thời các phản ứng sau tiêm chủng.

- Tham mưu cho UBND huyện phê duyệt kế hoạch chi tiết triển khai các hoạt động tiêm chủng thường xuyên năm 2024, trong đó xác định rõ đối tượng tiêm chủng, nhu cầu vắc xin và các nguồn lực để đảm bảo triển khai tiêm chủng mở rộng tại địa phương. Tổ chức thực hiện và hướng dẫn tiêm chủng đảm bảo hiệu quả, an toàn, đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Tổng hợp báo cáo kết quả tiêm chủng theo đúng quy định. Chỉ đạo triển khai hiệu quả phần mềm tiêm chủng và phần mềm quản lý dây chuyền lạnh, sổ tiêm chủng điện tử.

- Tham mưu và đề xuất Sở Y tế đảm bảo nguồn kinh phí tiêm chủng thường xuyên, tiêm chủng chiến dịch theo quy định.

### **7.2. Phòng Giáo dục và Đào tạo:**

Chỉ đạo các trường học phối hợp với các cơ sở y tế xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền, vận động phụ huynh, học sinh tham gia đầy đủ các đợt tiêm chủng trên địa bàn; phối hợp chặt chẽ với các Trạm Y tế xã, thị trấn trong việc quản lý đối tượng tiêm, tổ chức các hoạt động tiêm chủng (thường xuyên, chiến dịch) đảm bảo đạt chỉ tiêu đề ra.

### **7.3. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông:**

- Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện thông tin kịp thời, chính xác về ý nghĩa, lợi ích, tầm quan trọng, tính an toàn và khả năng phòng bệnh của các loại vắc xin được đưa vào chương trình tiêm chủng mở rộng;

- Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, đa dạng hóa các loại hình truyền thông nhằm truyền tải các thông tin về các loại vắc xin đến với người dân.

**7.4. Các đơn vị, phòng, ban, ngành và các tổ chức đoàn thể huyện:** Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện trong việc tuyên truyền, đôn đốc, vận động người dân, cán bộ công chức, viên chức, nhân dân cho con, em tham gia tiêm chủng đầy đủ, đúng thời gian quy định.

**7.5. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:**

- Tiến hành rà soát đối tượng tiêm chủng mở rộng tại địa phương năm 2024.
- Xây dựng kế hoạch tiêm chủng mở rộng tại địa phương, giao chỉ tiêu tiêm chủng đến từng thôn, bản và chỉ đạo triển khai thực hiện.
- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, vận động tiêm chủng mở rộng đến người dân, đặc biệt thông báo, giải thích cho người dân tình hình cung ứng vắc xin tiêm chủng mở rộng hiện nay.
- Căn cứ Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/2/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định hoạt động tiêm chủng để chỉ đạo đơn vị chuyên môn rà soát đối tượng và đề xuất dự trù vắc xin TCMR năm 2025 và 6 tháng năm 2026 theo đúng quy định.
- Bố trí kinh phí (ngoài các nội dung chi đã được đảm bảo) để triển khai các hoạt động tiêm chủng tại địa phương.
- Chủ động kiểm tra, giám sát tiến độ triển khai tiêm chủng tại địa bàn quản lý.
- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn báo cáo công tác tiêm chủng mở rộng trên địa bàn theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tiêm chủng mở rộng năm 2024 trên địa bàn huyện Chợ Đồn, đề nghị các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phối hợp tổ chức triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Gửi bản điện tử:*
- Sở Y tế Bắc Kạn;
  - TT Huyện ủy;
  - TT HĐND huyện; (b/cáo);
  - TT UBMTTQVN huyện;
  - LĐ UBND huyện;
  - Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
  - Trung tâm Y tế huyện;
  - Các cơ quan, ban ngành, hội, đoàn thể huyện;
  - Các phòng, ban, ngành huyện;
  - UBND các xã, thị trấn;
  - LĐVP;
  - Công TTĐT huyện (đăng tải);
  - Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Ma Doãn Kháng**